

Số: /TTr-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng 9 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ liên tổ dân phố Lan Trà đi Giảng Tín, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, thuộc Tiểu hợp phần 3.2, Dự án hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Hiệp định tài trợ tín dụng số 6079-VIE, ký ngày 03/8/2018 giữa Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Thế giới về Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 548/QĐ-TTg ngày 21/4/2017 và số 1387/QĐ-TTg ngày 23/10/2018 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn xác định chi phí quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và phương pháp đo bóc công trình;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 1658/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2017 và số 286/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/01/2019 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đầu tư dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: số 4270/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 về việc phê duyệt dự án thành phần; số 987/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án; số 1416/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng các gói thầu dự án thành phần dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa; số 4099/QĐ-UBND ngày 19/10/2021

về việc phê duyệt thư quan tâm (danh mục đầu tư) các gói cơ sở hạ tầng thuộc tiểu hợp phần 3.2; số 1729/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2022, dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa;

Trên cơ sở công văn số 209/FMCR-CV ngày 21/9/2022 của Ban Quản lý dự án FMCR Thanh Hóa. Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa xem xét, thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ liên tổ dân phố Lan Trà đi Giảng Tín, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, thuộc Tiểu hợp phần 3.2, Dự án hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên dự án thành phần: Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa

2. Tên Tiểu hợp phần 3.2: Công nghệ và cơ sở hạ tầng sản xuất theo yêu cầu.

3. Tên danh mục đầu tư công trình: Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ liên tổ dân phố Lan Trà đi Giảng Tín, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Mục tiêu đầu tư: Đồng bộ hóa hệ thống hạ tầng giao thông trong vùng, phục vụ nhu cầu đi lại và phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao thu nhập của người dân từ đó tuyên truyền các cộng đồng tích cực tham gia bảo vệ quản lý rừng ven biển bền vững lâu dài, tăng cường khả năng chống chịu trước bất lợi của các hiện tượng thời tiết cực đoan.

5. Quy mô công trình, các thông số và giải pháp kỹ thuật chủ yếu

5.1. Quy mô đầu tư

- Nâng cấp 1.182,75 m đường giao thông đảm bảo quy mô đường GTNT cấp B (TCVN 10380: 2014).

+ Điểm đầu: Điểm đầu tuyến (Km0+00) nối tiếp vào đường Bê tông xi măng tại nhà ông Khanh tổ dân phố Lan Trà, phường Trúc Lâm. Tọa độ (X: 2144550.56; Y: 578672.05).

+ Điểm cuối: Điểm cuối tuyến (Km1+182.75) nối tiếp vào đường Bê tông xi măng tại nhà ông Ngọc tổ dân phố Giảng Tín, phường Trúc Lâm. Tọa độ (X: 2145661.08; Y: 2145661.08).

- Địa điểm xây dựng: phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5.2. Chỉ tiêu thiết kế chủ yếu

Trên cơ sở đường hiện trạng và tuyến qua vùng có địa hình khó khăn, Xây dựng 1182.75m đảm bảo đường giao thông nông thôn cấp B (TCVN 10380-2014), đối với đoạn đường thông thường có: Bề rộng nền đường $B_n=4,0m$, $B_m=3,0m$, $B_l=2 \times 0,5m=1,0m$; đối với đoạn đường tránh xe: Bề rộng nền đường $B_n=7,5m$, $B_m=5,5m$, $B_l=2 \times 1,0m=2,0m$; vận tốc $V_{tk}=20km/h$; bán kính đường cong nằm nhỏ nhất $R=15m$, độ dốc dọc lớn nhất $I_{max}=5\%$; mặt đường bằng bê

tông xi măng; công trình thoát nước ngang thiết kế mới, tải trọng H30-XB80; tần suất thủy văn tính toán $p=10\%$.

5.3. Giải pháp kỹ thuật chủ yếu

5.3.1. *Bình đồ, hướng tuyến:* Tim tuyến cơ bản bám theo đường hiện trạng. Bố trí 1 điểm tránh xe.

5.3.2. *Trắc dọc tuyến:*

Đường đò thiết kế trên cơ sở cao độ hiện trạng các điểm khống chế (Điểm đầu tuyến (Km0+00) nối tiếp vào đường bê tông xi măng tại nhà ông Khanh tổ dân phố Lam Trà; Điểm cuối tuyến (Km1+182.75) nối tiếp vào đường bê tông xi măng tại nhà ông Ngọc tổ dân phố Giảng Tín và tần suất thủy văn tính toán; độ dốc dọc lớn nhất $i_{max}=1.08\%$.

5.3.3. *Mặt cắt ngang:*

Đối với đoạn đường thông thường: Bề rộng nền đường $B_n=4,0m$, mặt đường $B_m=3,0m$, lề đất $B_l=2 \times 0,5m=1,0m$; trên đường thẳng độ dốc ngang mặt đường hai mái $i_n=2\%$, dốc ngang lề đất $i_l=4\%$. Bố trí 1 điểm tránh xe với: Bề rộng nền đường $B_n=7,5m$, mặt đường $B_m=5,5m$, lề đất $B_l=2 \times 1,0m=2,0m$; trên đường thẳng độ dốc ngang mặt đường hai mái $i_n=2\%$, dốc ngang lề đất $i_l=4\%$.

5.3.4. *Kết cấu áo đường:* Bằng BTXM M300 dày 20cm, lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 16cm, lớp đất đắp đầm chặt $K \geq 95$.

5.3.5. *Nền đường:*

Tuyến chủ yếu là nền đắp, đắp bằng đất đòi đạt độ chặt $K \geq 0,95$, mái ta luy 1/1.5, trước khi đắp đào bỏ lớp đất không thích hợp chiều dày phụ thuộc vào địa chất từng vị trí.

5.3.6. *Đường ngang:* Vuốt nổi êm thuận bằng bê tông M300.

5.3.7. *Thoát nước mặt đường:* Bằng chảy tỏa về 02 phía ta luy âm tuyến .

5.3.8. *Cống thoát nước ngang:*

- Thanh lý 2 cống tròn 0.7m và 0.3m và 1 cống bản 3.4m cũ
- Thay thế bằng cống bản $KĐ=1.0m$ tại Km0+169.82 và Km1+100.
- Thay thế bằng cống bản $KĐ=3.4m$ tại Km0+816.26.
- Kết cấu: Cầu tạo thân cống bằng BTXM M150 đá 1x2. Tường đầu, tường cánh, sân cống, chân khay bê tông M150 đá 1x2. Tấm bản bê tông M250, phủ bản bằng BTXM M300 đá 1x2.

5.3.9. *An toàn giao thông trên tuyến:*

Trên tuyến bố trí hệ thống ATGT gồm biển báo, cọc tiêu tuân thủ theo QCVN 41:2019/BGTVT.

(*Hồ sơ Báo cáo KTKT kèm theo*)

6. Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Thanh Hóa

7. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

8. Địa điểm xây dựng: Phường Trúc Lâm, Thị xã Nghi Sơn.

9. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 3.000.000.000 đồng

(*Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 2.607.033.000 đồng
- Chi phí QLDA: 72.997.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 262.568.000 đồng
- Chi phí khác: 34.055.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 23.347.000 đồng

(Chi tiết có dự toán kèm theo)

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn IDA và đối ứng

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2023

13. Phương án giải phóng mặt bằng: Công trình nằm trên tuyến đường hiện trạng là đường cũ, phạm vi ảnh hưởng của công trình địa phương chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho đơn vị thi công (*Địa phương có văn bản cam kết giải phóng mặt bằng tại văn bản số 1060/UBND-KT ngày 24/3/2022 của UBND thị xã Nghi Sơn*).

14. Nhà thầu thực hiện khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long và Công ty Cổ phần xây dựng Minh Phương

15. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng

- Công tác trắc địa trong xây dựng công trình TCVN 9398:2012.
- Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình TCVN 9437:2012.
- Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN.
- Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014.
- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054-2005.
- Tiêu chuẩn cơ sở về thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông - TCCS 39:2022/TCĐBVN.
- Tiêu chuẩn cơ sở về thi công và nghiệm thu mặt đường BTXM trong xây dựng công trình giao thông - TCCS 40:2022/TCĐBVN.
- Tiêu chuẩn thi công lớp móng cấp phối đá dăm TCVN 8859:2011.
- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép TCVN 5574-2012.
- Kết cấu bê tông và BTCT lắp ghép TCVN 9115-2012.
- Công tác đất - Thi công và nghiệm thu TCVN 4447-2012.
- Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu TCVN 9436:2012.
- Tiêu chuẩn cơ sở về tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác TCCS14:2016/TCĐBVN.
- Quy chuẩn kỹ thuật về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác.

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý

- Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: số 4099/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 về phê duyệt thư quan tâm (danh mục đầu tư) các gói cơ sở hạ tầng thuộc Tiểu hợp phần 3.2, dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và Tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa; số 1729/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2022.

- Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT: số 222/QĐ-SNN&PTNT ngày 01/6/2022 về việc phê duyệt điều khoản tham chiếu (TOR) gói thầu (FMCR-TH-TV08); số 360/QĐ-SNN&PTNT ngày 15/7/2022 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu (FMCR-TH-TV08): Tư vấn khảo sát, lập báo cáo KTKT các công trình cơ sở hạ tầng thuộc tiểu hợp phần 3.2, Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa.

- Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán

- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật gồm:

+ Thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật;

+ Tập bản vẽ thiết kế;

+ Dự toán công trình.

- Hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất.

3. Hồ sơ năng lực của nhà thầu

- Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long và Công ty Cổ phần xây dựng Minh Phương; Nhà thầu đứng đầu liên danh Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long: ĐKKD số 2800866708 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 08/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 20/08/2021, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00000102 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 12/4/2022, hiệu lực đến ngày 14/12/2031; Nhà thầu liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Minh Phương: ĐKKD số 0107315203 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/01/2016, Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00022809 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 20/02/2020, hiệu lực đến ngày 18/02/2030.

- Chủ trì thiết kế : Ông Trịnh Văn Vũ đã được Sở Xây dựng Thanh Hóa cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, lĩnh vực Thiết kế kết cấu công trình giao thông hạng II theo Chứng chỉ số THH-00032076 ngày 27/7/2018, hiệu lực đến ngày 27/7/2023.

- Chủ trì dự toán: Bà Lê Thị Thảo đã được Sở Xây dựng Thanh Hóa cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, lĩnh vực Định giá xây dựng hạng III theo Chứng chỉ số THH-00032075 ngày 27/7/2018, hiệu lực đến ngày 27/7/2023.

- Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Nguyễn Văn Linh đã được Sở Xây dựng Thanh Hóa cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, lĩnh vực Khảo sát địa hình hạng III theo Chứng chỉ số THH-00030522 ngày 17/7/2018, hiệu lực đến ngày 17/7/2023.

- Chủ trì khảo sát địa chất: Ông Nguyễn Khắc Nhân đã được Sở Xây dựng Thanh Hóa cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, lĩnh vực Khảo sát địa chất hạng III theo Chứng chỉ số THH-00110062 ngày 03/12/2020, hiệu lực đến ngày 03/12/2025.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ liên tổ dân phố Lan Trà đi Giảng Tín, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KL.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường